

Phẩm 36: NHÓM KHỔ ĐẾ SẮC TƯỚNG TRONG SẮC LUẬN

Hỏi: Trước ông nói: Sẽ nói về luận Thành Thật. Nay nói những gì là thật?

Đáp: Tử đế là thật. Nghĩa là khổ, nhân khổ, diệt khổ, và con đường diệt khổ. Năm thọ ấm là khổ. Các nghiệp và phiền não là nhân của khổ. Hết sạch khổ là khổ diệt. Tâm chánh đạo là con đường diệt khổ (khổ diệt đạo). Vì muốn thành tựu pháp đó, nên tạo luận này. Đức Phật tuy tự chứng pháp này, nhưng vì cứu độ chúng sinh, nên thuyết giảng tǎn māc khăp mọi nơi. Ngài lại nói sơ lược về pháp tang có đến tám vạn bốn ngàn, trong đó có bốn y, tám nhân, nghĩa này hoặc bỏ qua mà không nói, hoặc nói sơ lược. Nay tôi muốn soạn thảo, biên tập theo thứ lớp, khiến cho nghĩa lý rõ ràng nên mới giảng thuyết.

Hỏi: Ông nói năm thọ ấm là khổ đế. Năm đó là gì?

Đáp: Sắc, thọ, tưởng, hành, thức ấm. Sắc ấm là do bốn đại và nhân của bốn đại tạo thành; pháp, cũng do bốn đại mà thành pháp, gọi chung là sắc. Bốn đại là địa, thủy, hỏa phong, do sắc, hương, vị, xúc mà thành bốn đại. Cũng nhờ bốn đại này, mà thành ra nhân căn...gồm năm căn. Các tướng này tiếp xúc nhau, nên thành tiếng. Địa là sắc... nhóm họp tánh cứng nhiều, nên gọi là địa. Như vậy, nhiều tánh ấm ướt, gọi là thủy. Nhiều tánh nóng, gọi là hỏa. Nhiều tánh chuyển động, nhẹ gọi là phong. Nhân căn chỉ duyên sắc, làm chỗ nương cho nhân thức và khi cùng tánh, thì không nương; đều gọi là nhân căn; còn bốn căn khác, cũng như vậy. Sắc chỉ làm đối tượng duyên của nhân thức và khi cùng tánh thì không duyên. Gọi là sắc. Hương, vị, xúc cũng như vậy. Các tướng này tiếp xúc nhau mới có tiếng.

Phẩm 37: TÊN GỌI SẮC

Hỏi: Trong kinh nói: Các sắc có được, đều là do bốn đại và nhân của bốn đại tạo thành. Vì sao lại nói “có được đều là”?

Đáp: Nói có được đều là, chính là quyết định nói về tướng sắc, chứ không nói gì khác. Do ngoại đạo nói có năm đại; vì muốn bỏ học thuyết này, nên mới nói bốn đại. Nhân của bốn đại tạo thành là bốn đại. Giả gọi tên có; biến khăp mọi nơi nên gọi là đại. Pháp không sắc, không hình; vì không hình, nên không có phuơng, do không có phuơng, nên chẳng gọi là đại. Lại do thô hiện bày, ra nên gọi là đại. Tâm, tâm số pháp không hiện bày, nên không gọi là đại.

Hỏi: Vì sao gọi các pháp địa v.v... là sắc mà chẳng gọi là thanh v.v...?

Đáp: Pháp có đối gọi là sắc. Thanh mà tất cả đều có đối, cũng gọi là sắc, chứ chẳng phải như tâm pháp... Có hình nên gọi là sắc, thanh mà hết thảy đều có hình, thì cũng gọi là sắc. Chỗ có chướng ngại nên gọi là hình.

Hỏi: Sắc v.v... tất cả chẳng phải đều có hình. Thanh v.v... tất cả không có hình.

Đáp: Thanh v.v... tất cả có hình. Vì có hình, có đối, có chướng ngại, nên vách tường ngăn thì chẳng nghe.

Hỏi: Nếu thanh v.v... có chướng ngại, thì đáng lẽ chẳng dung chứa các vật khác, như vách tường chướng ngại, nên không có chỗ dung chứa?

Đáp: Do thanh quá nhở nhiệm, nên có thể thọ nhận được. Như mùi hương v.v... quá nhở nhiệm, nên cùng nương vào một hình, mà chẳng trở ngại nhau. Thế nên thanh v.v... có ngại có đối, nên đều gọi là sắc. Với lại, tướng của nó có thể bị hủy hoại, nên gọi là sắc. Mọi thứ cắt đứt, đoạn tuyệt, tàn hại v.v... đều dựa vào sắc mà có. Trái với sắc này, thì gọi là định vô sắc. Chỉ rõ nghiệp thiện, ác đời trước nên gọi là sắc. Biểu thị rõ tâm, tâm số pháp nên gọi là sắc. Lại vì tên gọi, nên gọi là sắc.

Phẩm 38: BỐN ĐẠI GIẢ DANH

Hỏi: Bốn đại là giả danh (tên gọi giả), nghĩa là chưa xác lập, sao có người nói bốn đại là có thật?

Đáp: Bốn đại là tên gọi giả cho nên có. Vì sao? Đức Phật vì ngoại đạo nên nói bốn đại. Có các ngoại đạo nói sắc v.v... tức là đại, như Tăng Khư v.v... Hoặc nói lìa bỏ sắc v.v... là đại như Vệ-thế-sư v.v... Nên kinh luận này quyết định nói nhân ở sắc v.v... mà tạo thành các đại như địa v.v... Thế nên phải biết rằng, các đại là do giả danh mà có. Lại như trong kinh nói: Địa chủng cứng và nương vào cứng, cho nên, chẳng phải chỉ bởi cứng mới là địa. Người đời đều tin rằng, các đại là do giả gọi mà có. Vì sao? Họ cho rằng: Thấy đất, ngửi đất, đụng đất và nghe mùi vị của đất. Như trong kinh dạy: Đất có thể thấy, và có tiếp xúc được. Khi vào trong đất... ở trong đó tất cả người ấy thấy sắc, mà không thấy cứng. Vả lại, người chỉ ra sắc của đất, hương của đất, vị của đất và xúc của đất, pháp thật có trong đó không thể chỉ ra gì khác. Về nghĩa của tên đại vì là biến khắp nên tướng này nói trong giả danh, chẳng phải ở trong tướng cứng. Nói đất ở trên nước là giả gọi đất ở, chứ chẳng phải chỉ cứng ở. Lại nói: Đại địa bị thiêu rụi hết, mà không có khói than, là thiêu rụi tên gọi giả của địa, chẳng phải thiêu cái cứng. Lại do sắc v.v... nên tin rằng

có địa v.v... chẳng phải chỉ cứng... Như ví dụ về giếng nói: Nước cũng thấy, cũng tiếp xúc, nếu ẩm ướt là nước thì không được có hai. Vì sao? Đức Phật nói về năm tình thức, không thể thay nhau giữ lấy trân cẩn. Nên Phật lại dạy: Nước có tám công đức: Nhẹ, mát, mềm, ngọt, sạch, thơm, mỗi khi uống vào điều hòa khoan khoái, uống rồi không sợ bệnh. Trong đấy, như nhẹ, mát, mềm thuộc về xúc nhập; ngọt sạch thuộc vị nhập, trong sạch là sắc nhập, không mùi hôi (thơm) là hương nhập, điều hòa khinh an, không bệnh là năng lực của nước. Tám tính chất này hòa hợp, gọi chung là nước. Thế nên phải biết, các đại là tên giả gọi mà có. Lại nữa, pháp do nhân mà thành đều là tên giả gọi, không thật có. Như kệ nói:

*Bánh trục v.v... hòa hợp, nên gọi là xe
Năm ẩm hòa hợp, nên gọi là người.*

Như Tôn giả A-nan hỏi: Các pháp do nhiều duyên mà thành, ngã không có chỗ quyết định. Hoặc có người bảo rằng: Cứng v.v... là đại. Người này cho tính cứng v.v... làm chỗ nương cho sắc... Vậy thì có nương và có chủ, chẳng phải là pháp của Phật. Nên biết bốn đại đều là tên giả gọi. Trong các pháp, có mềm mại, trơn láng v.v... đều thâu nhiếp trong xúc. Tính cứng trong hết thảy bốn pháp, có nghĩa lý gì mà được gọi là đại? Lại nữa, một thứ... mà năm giữ cả bốn, đều có sai lầm, cho nên phải biết bốn đại chỉ là tên gọi giả. Pháp chơn thật có tướng, giả gọi là có tướng và giả gọi là năng sở, phần sau sẽ nói rộng. Thế nên, bốn đại chẳng có thật.
